

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

#### **I. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu**

- Tên dự toán: Mua sắm doanh cụ cho Trung đoàn Gia Định, Trường quân sự TPHCM và Đại đội dân quân bằng nguồn kinh phí địa phương năm 2025.
- Chủ đầu tư: Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tên gói thầu: Mua sắm doanh cụ cho Trung đoàn Gia Định và Trường quân sự TPHCM và Đại đội dân quân.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày

#### **II. Yêu cầu về kỹ thuật:**

##### **1. Yêu cầu chung:**

##### **a) Phạm vi công việc:**

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng sản phẩm đã bao gồm tất cả các chi phí sau:

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm theo yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Lắp đặt, kiểm định, bảo quản, nghiệm thu, bàn giao;
- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;
- Chi phí kiểm định, thí nghiệm, nghiệm thu, bàn giao;
- Bảo hành hàng hóa và các dịch vụ sau bán hàng theo hợp đồng.

##### **b) Các yêu cầu chung về hàng hóa cung cấp:**

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT;
- Nhà thầu phải cung cấp các chứng chỉ, chứng nhận cần thiết hoặc các hồ sơ giấy tờ liên quan đến hàng hóa.
- Nhà thầu cung cấp hình ảnh, catalogue thể hiện đầy đủ thông tin về nguồn gốc xuất xứ (mã hiệu, hãng, nước, năm sản xuất), tính hợp lệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.
- Nhà thầu phải cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng thực hành bằng Tiếng Việt, quy trình vận hành thiết bị bằng Tiếng Việt.

- Nhà thầu phải có biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc bàn giao đảm bảo yêu cầu tốt nhất.

- Nhà thầu phải có biện pháp kiểm soát nội bộ, tại các khâu trong quy trình thực hiện nghiệp vụ phải có bộ phận kiểm tra (KCS) của nhà thầu kiểm tra tại từng công đoạn, nhà thầu phải nêu những nội dung kiểm tra tại từng công đoạn, kiểm tra trong quá trình nghiệm thu giai đoạn, và bàn giao sản phẩm.

- Biện pháp vận chuyển và bàn giao hàng hóa: Nhà thầu phải nêu cụ thể phương pháp vận chuyển không làm ảnh hưởng tiến độ, chất lượng sản phẩm phù hợp với tình hình thực tế, khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra thử nghiệm, trong đó nêu rõ trách nhiệm các bên trong quá trình giao nhận.

### **c) Nghiệm thu bàn giao:**

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

## **2. Yêu cầu chi tiết:**

Yêu cầu kỹ thuật dưới đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu chi tiết của hàng hóa. Nhà thầu phải chào đáp ứng yêu cầu này. Nếu bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “**tương đương**” hoặc “**ưu việt hơn**” so với các yêu cầu kỹ thuật trong bảng sau: (Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh tương đương hoặc ưu việt hơn).

### **2.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung:**

Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm cung cấp, lắp đặt, cấp phiếu kiểm định đồng bộ khi giao hàng với những yêu cầu như sau:

- Hàng hóa cung cấp cho gói thầu mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau; được cung cấp bởi nhà cung cấp đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; được lắp đặt bởi đơn vị lắp đặt đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

- Thời gian bảo hành:  $\geq 12$  tháng.

- Cam kết bảo trì, hướng dẫn, trực sự cố 24/7; thời gian sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót tối đa không quá 24h kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư/đơn vị quản lý, sử dụng, có thuyết minh kế hoạch bảo hành thể hiện nhưng không giới hạn (quy trình, bố trí nhân lực kèm theo hồ sơ huy động nhân sự, các thông tin

liên hệ khi có sự cố, các giải pháp kỹ thuật).

## 2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể tối thiểu:

TT	Tên sản phẩm, vật tư, hàng hoá	Tiêu chuẩn	Ghi chú
I	Tiểu đoàn bộ binh 3		
1	Giường gỗ SQ	Kích thước phủ bì: Dài 2m, rộng 1.2m Đầu cao giường cao: 0.72m Đầu thấp giường cao: 0.54m Mặt giường cao 0.42m	- Ký hiệu: 19.GCB-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
2	Giường sắt 2 tầng chiến sĩ	Chiều dài giường: 2m $\pm$ 5 Chiều rộng giường: 0.95m $\pm$ 5 Chiều cao giường không tính chiều cao cọc màn/ chiều cao giường tính cả chiều cao cọc màn: 1.65m/2.46m ( $\pm$ 5)	- Ký hiệu: 19.GCS2T-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
3	Tủ tài liệu sắt mới	Kích thước: Rộng 1.0 x Cao 1.9 x Sâu 0.45m (chiều cao 1.9m bao gồm cả chiều cao bánh xe).	- Ký hiệu: 19.TS-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 1260/QĐ-TCHC ngày 26/12/2024 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
4	Bàn làm việc gỗ cấp b,c mới	Kích thước phủ bì: Dài 1.4m, rộng 0.75m, cao 0.75m	- Ký hiệu: 19.BTL-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
5	Bàn làm việc gỗ cấp d, CQ	Kích thước phủ bì: Dài 1.7m, rộng 0.8m, cao 0.75m	- Ký hiệu: BLVCHd-Go-2016-THCH - Ban hành kèm theo quyết định số: 242/QĐ-HC ngày 10/03/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần. - Đính kèm bản vẽ.
6	Ghế tựa gỗ	Kích thước phủ bì: Cao tựa 1.08m, rộng mặt ghế 0.42m, cao mặt ghế 0.44m	- Ký hiệu: 19.GTL-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.

7	Ghế inox	Ghế ăn Inox K16. Thép không gỉ SUS 304. Chân ghế dạng vòng 19mm, liên kết giữa các chân ghế và vòng chân ghế là mối hàn liền, đều đặn, chắc chắn. Kích thước: 315 x 470 (mm).	
8	Bàn họp cấp c	Kích thước: Dài 2.4m, rộng 1.2m, cao 0.75m	- Ký hiệu: BGBcd- Go- 2016-TCHC - Ban hành kèm theo quyết định số: 242/QĐ-HC ngày 10/3/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
9	Bàn gỗ hội trường 3 chỗ	Kích thước: Dài 1.8m, rộng 0.5m, cao 0.78m	- Ký hiệu: BHT- Go- 2016-TCHC - Ban hành kèm theo quyết định số: 242/QĐ-HC ngày 10/3/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
10	Tủ gỗ	Kích thước phủ bì: Rộng 1.2m, cao 2.0m, sâu 0.55m	- Ký hiệu: TA2B-Go-2016-TCHC - Ban hành kèm theo quyết định số: 242/QĐ-HC ngày 10/3/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
<b>II</b>	<b>Các đại đội trực thuộc</b>		
1	Giường gỗ SQ	Kích thước phủ bì: Dài 2m, rộng 1.2m Đầu cao giường cao: 0.72m Đầu thấp giường cao: 0.54m Mặt giường cao 0.42m	- Ký hiệu: 19.GCB-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
2	Giường sắt 2 tầng chiến sĩ	Chiều dài giường: 2m ± 5 Chiều rộng giường: 0.95m ± 5 Chiều cao giường không tính chiều cao cọc màn/ chiều cao giường tính cả chiều cao cọc màn: 1.65m/2.46m (±5)	- Ký hiệu: 19.GCS2T-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
3	Tủ tài liệu sắt mới	Kích thước: Rộng 1.0 x Cao 1.9 x Sâu 0.45m (chiều cao 1.9m bao gồm cả chiều cao bánh xe).	- Ký hiệu: 19.TS-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 1260/QĐ-TCHC ngày 26/12/2024 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
4	Bàn làm việc gỗ cấp b,c mới	Kích thước phủ bì: Dài 1.4m, rộng 0.75m, cao 0.75m	- Ký hiệu: 19.BTL-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày

			24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
5	Ghế tựa gỗ	Kích thước phủ bì: Cao tựa 1.08m, rộng mặt ghế 0.42m, cao mặt ghế 0.44m	- Ký hiệu: 19.GTL-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
6	Ghế inox	Ghế ăn Inox K16. Thép không gỉ SUS 304. Chân ghế dạng vòng 19mm, liên kết giữa các chân ghế và vông chân ghế là mối hàn liền, đều đặn, chắc chắn. Kích thước: 315 x 470 (mm).	
7	Bàn họp cấp c	Kích thước: Dài 2.4m, rộng 1.2m, cao 0.75m	- Ký hiệu: BGBcd- Go- 2016-TCHC - Ban hành kèm theo quyết định số: 242/QĐ-HC ngày 10/3/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ
8	Tủ gỗ	Kích thước phủ bì: Rộng 1.2m, cao 2.0m, sâu 0.55m	- Ký hiệu: TA2B-Go-2016-TCHC - Ban hành kèm theo quyết định số: 242/QĐ-HC ngày 10/3/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ
<b>III</b>	<b>Trường quân sự TPHCM và đại đội Dân quân</b>		
1	Giường gỗ SQ	Kích thước phủ bì: Dài 2m, rộng 1.2m Đầu cao giường cao: 0.72m Đầu thấp giường cao: 0.54m Mặt giường cao 0.42m	- Ký hiệu: 19.GCB-K24 BV - Ban hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần. Và văn bản 259/DT-QLDT ngày 7/12/2025 - Đính kèm bản vẽ.
2	Giường sắt 2 tầng chiến sĩ	Chiều dài giường: $2m \pm 5$ Chiều rộng giường: $0.95m \pm 5$ Chiều cao giường không tính chiều cao cọc màn/ chiều cao giường tính cả chiều cao cọc màn: 1.65m/2.46m ( $\pm 5$ )	- Ký hiệu: 19.GCS2T-K24 - Ban hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần. Và văn bản 259/DT-QLDT ngày 7/12/2025 - Đính kèm bản vẽ.
3	Tủ tài liệu sắt mới	Kích thước: Rộng 1.0 x Cao 1.9 x Sâu 0.45m (chiều cao 1.9m bao gồm cả chiều cao bánh xe).	- Ký hiệu: 19.TS-K24 BV - hành kèm theo quyết định số: 1260/QĐ-TCHC ngày

			26/12/2024 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
4	Bàn làm việc gỗ cấp b,c mới	Kích thước phủ bì: Dài 1.4m, rộng 0.75m, cao 0.75m	-Ký hiệu:19.BTL-K24 - hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần. Và văn bản 259/DT-QLDT ngày 7/12/2025 - Đính kèm bản vẽ.
5	Ghế tựa gỗ	Kích thước phủ bì: Cao tựa 1.08m, rộng mặt ghế 0.42m, cao mặt ghế 0.44m	-Ký hiệu: 19.GTL-K24 - hành kèm theo quyết định số: 162/QĐ-TCHC ngày 24/01/2025 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần. Và văn bản 259/DT-QLDT ngày 7/12/2025 - Đính kèm bản vẽ.
6	Ghế inox	Ghế ăn Inox K16. Thép không gỉ SUS 304. Chân ghế dạng vòng 19mm, liên kết giữa các chân ghế và vông chân ghế là mối hàn liền, đều đặn, chắc chắn. Kích thước: 315 x 470 (mm).	
7	Bàn họp cấp c	Kích thước: Dài 2.4m, rộng 1.2m, cao 0.75m	- Ký hiệu:BGBcd- Go- 2016-TCHC - hành kèm theo quyết định số: 242/QĐ-HCngày 10/3/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Đính kèm bản vẽ.
8	Bàn gỗ hội trường 3 chỗ	Kích thước: Dài 1.8m, rộng 0.5m, cao 0.78m	- Ký hiệu:BHT- Go- 2016-TCHC - hành kèm theo quyết định số: 242/QĐ-HCngày 10/3/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần. - Đính kèm bản vẽ.
9	Tủ gỗ	Kích thước phủ bì: Rộng 1.2m, cao 2.0m, sâu 0.55m	- Ký hiệu:TA2B-Go-2016-TCHC - hành kèm theo quyết định số: 242/QĐ-HC ngày 10/3/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần. - Đính kèm bản vẽ.

## **Mục 2. Bản vẽ**

E-HSMT có file các bản vẽ đính kèm

## **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Vận hành thử nghiệm, kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng sản phẩm và các nội dung khác theo quy định của chủ đầu tư.

a) Kiểm tra: Các kiểm tra cần tiến hành:

- Kiểm tra về hình thức, kết cấu của thiết bị.
- Kiểm tra về tình trạng vận hành thiết bị.

b) Về thử nghiệm:

- Đại diện đơn vị sử dụng phối hợp đại diện Chủ đầu tư sẽ tiến hành kiểm tra, thử nghiệm và xác nhận vào Biên bản bàn giao, nghiệm thu toàn bộ các hàng hóa giao nhận sau khi Nhà cung cấp bàn giao, lắp đặt hoàn chỉnh và hướng dẫn sử dụng cho đơn vị tiếp nhận.

- Loại kiểm tra: Số lượng, quy cách, các tính năng, thông số, đặc trưng kỹ thuật chính và khả năng vận hành của các hàng hóa cung cấp ở nội dung hợp đồng đã ký kết.

Việc kiểm tra, thử nghiệm, vận hành khi giao hàng được tổ chức nghiệm thu kỹ thuật tại cơ sở của bên mua. Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm do bên bán đảm nhận. Đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm, bên bán chịu trách nhiệm khắc phục, sửa chữa hoặc cung ứng thiết bị khác cho đến khi đạt yêu cầu để nghiệm thu kỹ thuật.